TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 24 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Bản N 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Huy N, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Bản N 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Nguyễn Huy N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị N và anh Nguyễn Huy N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Phan Thị N và anh Nguyễn Huy N có hai con chung chưa thành niên là Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 27/9/2013 và Nguyễn Bảo

L, sinh ngày 28/4/2016. Anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Bảo L cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Trọng Q cho đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị N và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu. Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị N và anh N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0006010, ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Điện Biên. Chị N được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã Sam Mứn, huyện Điện Biên (Nơi các đương sự ĐKKH);
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huấn